| | |
|---|---|
| **TAND HUYỆN BÌNH SƠN**<br>**TỈNH QUẢNG NGÃI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |

Bản án số: 43/2018/HS – ST
Ngày: 26–11–2018

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trịnh Văn Thuận;

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Bà Bùi Thị Hảo.

2/ Ông Nguyễn Văn Thạch

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Thành Duy – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thanh Hà – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2018/TLST –HS ngày 02 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2018/QĐXXST – HS ngày 08 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

**Họ và tên TRẦN HOÀNG R,** sinh năm 1989 tại tỉnh Q; nơi cư trú: Thôn 4, xã B, huyện T, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Công D và bà Hoàng Thị Minh H; vợ: Nguyễn Thị Thu Nh, con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Anh Nguyễn Ngọc Tr, sinh năm 1997 (chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

+ Ông Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1968;

+ Bà Phạm Thị Ph, sinh năm 1969;

Là cha, mẹ đẻ của anh Nguyễn Ngọc Tr. Bà Phạm Thị Ph ủy quyền cho ông Nguyễn Ngọc M tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền đề ngày 17/8/2018 được UBND xã B chứng thực ngày 17/8/2018.

Cùng trú tại: Thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Q. (có mặt)

+ Chị Phạm Thị Thanh Th, sinh năm 1999, là vợ của anh Nguyễn Ngọc Tr.

Trú tại: Xã T, huyện N, tỉnh Q. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị Nguyễn Thị Thu Nh, sinh năm 1997; (có mặt)

Trú tại: Thôn x, xã B, huyện T, tỉnh Q.

+ Cháu Nguyễn Phạm Quỳnh Nh, sinh ngày 10/4/2017;

Có chị Phạm Thị Thanh Th, sinh năm 1999, (mẹ đẻ cháu Nh) là người đại diện hợp pháp cho cháu Nguyễn Phạm Quỳnh Nh.

Trú tại: Xã T, huyện N, tỉnh Q. (có mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15giờ30 ngày 01/02/2018, Nguyễn Ngọc Tr, sinh năm 1997, trú tại thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Q (nhà của Nguyễn Ngọc Tr ở phía Tây so với tuyến đường QL1A) điều khiển xe mô tô BKS 76C1 – 423.xx đi từ nhà đến nhà ông Nguyễn Tấn H, sinh năm 1967, ở cùng thôn để đóng tiền điện (nhà ông Nguyễn Tấn H ở gần chợ Nước Mặn và phía Đông Quốc lộ 1A). Khi đi đến Quốc lộ 1A, Nguyễn Ngọc Tr điều khiển xe mô tô đi ở lề đường phía Tây hướng từ Nam ra Bắc, khi đi đến đoạn km1031+300m thuộc thôn N, xã B, huyện B thì Nguyễn Ngọc Tr chuyển hướng qua đường từ Tây sang Đông. Cùng lúc này, xe ô tô BKS 92C – 118.xx do Trần Hoàng R, sinh năm 1989, ở tại thôn 4, xã B, huyện T, tỉnh Q điều khiển lưu thông phía sau cùng chiều do thiếu chú ý quan sát nên va chạm với xe mô tô 76C1 - 423.xx làm anh Nguyễn Ngọc Tr bị thương tích và chết trên đường đi cấp cứu.

Sau khi vụ tai nạn trên xảy ra người đi đường sợ ách tắt giao thông nên đã dùng sơn đỏ đánh dấu vị trí 02 bánh xe mô tô 76C1 – 423.xx trên mặt đường rồi đưa xe vào lề đường, còn đối với xe ô tô 92C – 118.xx Trần Hoàng R tiếp tục điều khiển chở Nguyễn Ngọc Tr đi cấp cứu sau đó đến Công an huyện B đầu thú.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện B tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi và tiến hành một số hoạt động điều tra khác cụ thể như sau:

*1. Khám nghiệm hiện trường:*

- Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông nằm trên tuyến đường Quốc lộ 1 có lý trình Km1031+300 thuộc thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Q.

- Nơi xảy ra vụ tai nạn mặt đường được tráng nhựa bằng phẳng rộng 10,64m được chia thành 3 phần đường bằng vạch phân cách liên tục màu trắng ở phía

Đông và Tây đường, phần đường giành cho xe thô sơ và người đi bộ phía Đông rộng 2,1m, phần đường giành cho xe thô sơ và người đi bộ phía Tây rộng 1,6m, chính giữa là phần đường giành cho xe cơ giới rộng 6,94m. Trục đường quay theo phương Bắc – Nam, phía Đông và phía Tây là nhà dân sinh sống, phía Nam hiện trường là ngã tư giao nhau giữa Quốc lộ 1 với phía Đông là đường đi xã Bình C, phía Tây là đường đi xã Bình K, đường hơi cong, không có vật che khuất tầm nhìn.

- Chọn trụ mốc phụ H3-1031 làm mốc ( nằm phía Tây Nam hiện trường).

- Chọn mép phía Đông của vạch phân cách phía Tây làm chuẩn.

- Cách trụ mốc phụ H3-1031 ở phía Tây Nam hiện trường về hướng Đông Bắc 8,89m và cách mép phía Đông của vạch phân cách phía Tây về hướng Đông 5,25m là đầu phía Nam dấu vết cầy xước không liên tục V1 trên mặt đường. V1 gồm nhiều vết cùng phương cùng hướng Đông Nam – Tây Bắc, V1 có KT( 27,25x0,01)m. Đầu phía Bắc của V1 cách mép phía Đông của vạch phân cách phía Tây về hướng Đông 3m.

- Cách đầu phía Bắc của V1 về hướng Đông Bắc 0,5m và cách mép phía Đông của vạch phân cách phía Tây về hướng Đông 3,48m là tâm vạch sơn hình tròn đánh dấu bánh xe sau của xe mô tô, tâm của vạch sơn hình tròn đánh dấu bánh xe trước của xe mô tô cách mép phía Đông của vạch phân cách phía Tây về hướng Đông 2,39m, vạch sơn đánh dấu thể hiện bánh xe này nằm ngã nghiêng về bên phải, đầu xe quay về hướng Tây, đuôi xe quay vê hướng Đông.

- Cách tâm vạch sơn đánh dấu bánh xe trước về hướng Tây Nam 5,28m và cách mép phía Đông của vạch phân cách phía Tây về hướng Tây 1,94m là tâm bánh xe sau của xe mô tô 76C1 – 423.xx xe mô tô này đang ở tư thế dựng đứng trên vỉa hè trước tiệm Salon tóc T ở phía Tây đường, đầu xe quay về hướng Tây Nam, đuôi xe quay về hướng Đông Bắc. Tâm trục bánh xe trước cách mép phía Đông của vạch phân cách phía Tây về hướng Tây 2,4m.

*2. Khám nghiệm phương tiện:*

Đối với xe ô tô 92C-118.xx

- Xe ô tô tải có thùng màu trắng.

- Đầu cảng phía trước bên trái, mặt trước có 2 dấu vết in hằn lún, cắt nhựa hình cung.

+ Vết V1 có KT(4,3x1,3)cm có chiều hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ phải qua trái tâm vùng này cách mặt đất 43cm, vết này phần cong quay về hướng trên bên phải.

+ Vết V2 cách V1 03cm về phía bên phải, V2 hình cung có KT(4,5x0,2)cm, lưng cong quay về bên phải tâm vết này cách đất 42cm.

Đối với xe mô tô 76C1-423.xx:

- Xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ - đen.

- Đầu ngoài cùng tay lái bên phải bị trầy xước tróc su KT( 3x2)cm.

- Đầu ngoài cùng tay phanh bên phải bị trầy xước và chà mòn kim loại KT(1,8x1,3)cm.

- Góc ngoài cùng bên phải ½ trước áp nhựa phía trước đầu xe, nắp chụp đèn xi nhanh bên phải phía trước bị chà mòn, trầy xước nhựa KT(6,5x3)cm có hướng từ trái sang phải từ dưới lên trên.

- Gác chân trước bên phải bị đẩy cong lệch về sau, đầu ngoài cùng của gác chân bị trầy xước tróc su KT(3,5x4,2)cm, để lộ đầu kim loại bên trong ra ngoài.

- Mặt phía sau cùng ống xả, vành miệng ống xả bằng kim loại hình dạng elip bờ sắc, góc bên phải vành ống xả bị móp, hằn và bám dính chất lạ màu trắng trong diện KT(5x5)cm có hướng từ sau tới trước, từ dưới lên trên, điểm cao nhất cách đất 43cm, phần móp lún lưng cong quay về bên phải.

*3. Khám nghiệm tử thi Nguyễn Ngọc Tr:*

- Ngay đuôi mày trái có một vết xây xát da KT(2,5x1,5)cm.

- Ngay đuôi mày phải có vết xây xát da KT(2x1)cm.

- Gò má bên phải có vết xây xát da KT(5,5x3)cm

- Cằm phải có vết xây xát da KT( 4x2)cm.

- Vùng trước vai và ngực phải có đám xây xát da nằm xuyên hướng từ phải sang trái, từ trên xuống dưới, ấn tay vào vùng này nghe kêu lạo xạo, xác định gãy xương bả vai phải và xương đòn phải cung xương sườn trước từ 1-7 bị gãy.

- Vùng ngực trái đến vùng lưng dài KT(36x20)cm có vết xây sát da hướng từ phải sang trái, ấn tay vào vùng ngực trái thấy mềm lún vào trong, xác định gãy xương sườn từ 1-8.

- Đoạn 1/3 giữa cẳng tay trái bị biến dạng và có vết xây xát da, xác định gãy 1/3 cẳng tay trái.

- Bụng phải có nhiều vết xây xát da nằm rải rác.

- Cẳng tay phải mặt ngoài có 3 vết xây xát da KT(12x14)cm, (11x2)cm, (1x1)cm.

- Ngay gối trái có vết xây xát da KT(3x1)cm.

- Ngay gối phải có vết xây xát da KT(1x0,9)cm.

Mở vùng ngực trái đoạn xương sườn số 4, 5 mở rộng thấy xương sườn 3, 4, 5, 6, 7 gãy nhiều đoạn đâm vào cơ tim gây chảy máu tràn ngập trong trung thất.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 11/2018/GĐPY ngày 09/02/2018 của Phòng giám định pháp y bệnh viện đa khoa tỉnh Q kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Ngọc Tr: Chấn thương ngực kín gây thủng cơ tim, máu tràn ngập trong trung thất.

Tại Bản cáo trạng số 37/QĐ – VKS, ngày 13/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Q đã truy tố bị cáo Trần Hoàng R về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Q xác định Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Trần Hoàng R về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" là có căn cứ, đúng pháp luật nên giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Trần Hoàn R với mức án từ 12 đến 16 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

*Về vật chứng vụ án:*

- Xe mô tô 76C1 – 423.xx là tài sản của anh Nguyễn Ngọc Tr, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện B đã trả lại cho ông Nguyễn Ngọc M là cha ruột của Nguyễn Ngọc Tr.

- Xe ô tô 92C – 118.xx là tài sản của Trần Hoàng R, sau khi khám nghiệm phương tiện xong, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện B đã trao trả lại cho Trần Hoàng R.

***Vấn đề dân sự:*** Trong giai đoạn điều tra, Trần Hoàng R đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình anh Nguyễn Ngọc Tr số tiền là 190.000.000 đồng *(Một trăm hai mươi triệu đồng)* (bao gồm chi phí mai táng, tổn thất tinh thần và tiền cấp dưỡng cho con nhỏ của anh Nguyễn Ngọc Tr cho đến khi đủ 18 tuổi). Hiện nay gia đình anh Nguyễn Ngọc Tr đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì thêm.

*Ý kiến bào chữa, tranh luận của bị cáo:* Bị cáo không bào chữa, tranh luận về điều luật áp dụng, tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn.

*Lời nói sau cùng của bị cáo*: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; người tham gia tố tụng khác cung cấp là phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Hoàng R đã khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo như bản cáo trạng đã truy tố, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng được thu giữ, các tài liệu về hiện trường, giám định pháp y, giám định phương tiện và các chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trần Hoàng R có giấy phép lái xe hạng C do Sở giao thông vận tải thành phố Đ cấp ngày 13/11/2017. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 01/02/2018, anh Nguyễn Ngọc Tr điều khiển xe mô tô BKS 76C1 – 423.xx đi từ nhà (ở phía Tây Quốc lộ 1A) ra Quốc lộ 1A hướng Nam – Bắc. Khi chuyển hướng từ Tây sang Đông thì lúc này, Trần Hoàng R điều khiển xe ô tô BKS 92C-118.xx chạy cùng chiều phía sau do thiếu quan sát đã dẫn đến va chạm vào đuôi xe mô tô do Nguyễn Ngọc Tr điều khiển lưu thông phía trước cùng chiều, hậu quả làm anh Nguyễn Ngọc Tr chết.

Hành vi của Trần Hoàng R đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ năm 2008 và hậu quả làm chết một người của Trần Hoàng R đã gây ra đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội mà bị cáo Trần Hoàng R gây ra được xác định là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể loại được pháp luật hình sự bảo vệ là tính mạng (của anh Nguyễn Ngọc Tr), gây ảnh hưởng và làm mất trật tự trị an, an toàn giao thông trên tuyến Quốc lộ 1A thuộc địa bàn xã B, huyện B, tỉnh Q nên cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo để giáo dục răn đe và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục toàn bộ hậu quả cho gia đình người bị hại; sau khi gây tai nạn bị cáo đã đầu thú, người đại diện hợp pháp của bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, mặc khác người bị hại cũng có một phần lỗi khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông mà nồng độ cồn trong máu vượt mức quy định nên Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật cũng như thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhằm giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Ông Nguyễn Ngọc M là cha ruột của anh Nguyễn Ngọc Tr đã nhận lại xe mô tô 76C1 – 423.xx và không yêu cầu khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

- Bị cáo Trần Hoàng R đã nhận lại xe ô tô 92C – 118.xx và không yêu cầu khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Trần Hoàng R đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình anh Nguyễn Ngọc Tr số tiền là 190.000.000 đồng *(Một trăm hai mươi triệu đồng)* (bao gồm chi phí mai táng, tổn thất tinh thần và tiền cấp dưỡng cho con của anh Nguyễn Ngọc Tr là Nguyễn Phạm Quỳnh Nh cho đến khi cháu Nh đủ 18 tuổi). Gia đình anh Nguyễn Ngọc Tr đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu, khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[8] Xét ý kiến đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện B: Đề nghị áp dụng pháp luật, tội danh, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân, mức hình phạt, vấn đề dân sự và xử lý vật chứng như trên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Trần Hoàng R phạm tội*"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Xử phạt Trần Hoàng R **18 ( mười tám) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **36 (ba mươi sáu)** tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/11/2018).

*Giao bị cáo Trần Hoàng R về cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Q để giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành án*.

*Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.*

*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo*.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** Các bên đã thỏa thuận giải quyết xong và không yêu cầu, khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

**3. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Hoàng R phải nộp 200.000đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Q;
- VKSND tỉnh Q;
- Sở Tư pháp tỉnh Q;
- Đội CSĐT; Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Công an; VKS; CCTHA huyện B.;
- UBND x.B, h.T, t.Q ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trịnh Văn Thuận**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Thạch** **Bùi Thị Hảo** **Trịnh Văn Thuận**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Đội CSĐT; Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Công an; VKS; CCTHA huyện B.Sơn;
- UBND xã Bình Châu;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Kiều Trung**